

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **143/2024/HSST**
Ngày 22/03/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Hồng Ngọc
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
Bà Thiều Thị Phi Loan
Ông Trần Văn Chánh
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2024/TLST-HS ngày 07/03/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Nhất L, sinh năm 2001 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: **Tổ C, khu phố G, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phạm Ngọc H**, năm sinh không rõ (đã chết) và bà **Ngô Thị Ánh H1**, sinh năm: 1971; Họ tên cha nuôi: **Huỳnh Trung T**, sinh năm 1965 và mẹ nuôi tên: **Ngô Thị Ánh L1**, sinh năm 1965; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 09/12/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*cướp giật tài sản*” (Bản án số 469/2020/HSPT). Ngày 07/9/2020, (Bản án số 477/2020/HSST ngày 07/9/2020). Chấp hành xong bản án ngày 07/4/2022.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 19/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ **Công an thành phố B** theo lệnh giam của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. (có mặt)

- **Bị hại:** Ông **Trần Ngọc H2**, sinh năm 1984
Địa chỉ: **Số E, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**. (vắng mặt)
- **Người làm chứng:**

- + Ông **Hoàng Ngọc L2**, sinh năm 1978(vắng mặt)
- + Ông **Phạm Xuân V**, sinh năm 1955 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Nhất L và ông **Trần Ngọc H2** (sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú **E**, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) là bạn bè quen biết nhau.

Khoảng 18 giờ ngày 18/12/2023, **L** đi bộ đến phòng trọ do ông **Trần Ngọc H2** thuê tại địa chỉ **số I, khu phố B, phường T, thành phố B** để cùng uống rượu và ngủ tại phòng trọ của ông **H2**. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, **L** ngủ dậy quan sát thấy những người trong dãy trọ đã đi ngủ và thấy xe mô tô hiệu Fashion màu đỏ, biển số 60L9-3732 của ông **H2** đang dựng ở trước cửa phòng trọ nên **L** nảy sinh ý định chiếm đoạt. **L** dùng tay rút dây nguồn ổ khóa rồi dắt xe ra ngoài dãy trọ, rồi nổ máy điều khiển xe tẩu thoát.

Đến khoảng 3 giờ sáng ngày 19/12/2023, khi **L** đang điều khiển xe đến đoạn đường gần ngã ba tạp hoá “K”, thuộc khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì bị tổ tuần tra công an phường T phát hiện kiểm tra tạm giữ phương tiện và phối hợp Công an phường T lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B theo quy định. Quá trình điều tra, **Huỳnh Nhất L** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston chứa dữ liệu ghi nhận hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản xảy ra ngày 18/12/2023 tại **khu phố B, phường T, thành phố B**.

- + 01 (một) xe mô tô hiệu Fashion màu đỏ, biển số 60L9 – 3732, số khung 032TL – 003532; số máy 110E – 0001032, (bị bể mặt nạ trước) là tài sản của ông **Trần Ngọc H2**, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại ông **H2**.

- + 01 (một) áo khoác dài tay, màu xám, có hoạ tiết “LV LOUTS VUITON” phía sau lưng, là tài sản cá nhân của **Huỳnh Nhất L**, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho **L**.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 657/KL – HĐĐGTS ngày 21/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong **Tổ tụng Hình sự thành phố B** đã kết luận: “01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Fashion màu đỏ, biển số 60L9 – 3732, số khung 032TL – 003532; số máy 110E – 0001032 có trị giá là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKSBH ngày 05/03/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo: **Huỳnh Nhất L** về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Nhất L** phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ tại phiên tòa bị cáo **Huỳnh Nhất L** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản

1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù giam.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại **Trần Ngọc H2** đã nhận lại xe mô tô biển số 60L9 – 3732 nên không yêu cầu bồi thường.

- Về Vật chứng:

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston chứa dữ liệu ghi nhận hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản xảy ra ngày 18/12/2023 tại **khu phố B, phường T, thành phố B** lưu hồ sơ vụ án.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Fashion màu đỏ, biển số 60L9 – 3732, số khung 032TL – 003532; số máy 110E – 0001032, (bị bể mặt nạ trước) là tài sản của ông **Trần Ngọc H2**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố B** đã thu hồi và trả lại ông **H2**.

+ 01 (một) áo khoác dài tay, màu xám, có hoạ tiết “LV LOUITS VUITON” phía sau lưng, là tài sản cá nhân của **Huỳnh Nhất L**, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố B** đã trả lại cho **L**.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo **Huỳnh Nhất L** không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố B**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Bị hại ông **Trần Ngọc H2**, người làm chứng ông **Hoàng Ngọc L2**, **Phạm Xuân V** vắng mặt không lý do. Xét thấy tại hồ sơ ông **Trần Ngọc H2** đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, ông **Hoàng Ngọc L2**, **Phạm Xuân V** đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ nên việc vắng mặt của ông **Trần Ngọc H2**, ông **Hoàng Ngọc L2**, **Phạm Xuân V** không ảnh hưởng đến nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt ông **Trần Ngọc H2**, ông **Hoàng Ngọc L2**, **Phạm Xuân V**.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng, kết quả định giá tài sản. Qua đó, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/12/2023 tại **nhà trọ T1, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**, **Huỳnh Nhất L** có hành vi lấy trộm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Fashion màu đỏ, biển số 60L9 – 3732 trị giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) của ông **Trần Ngọc H2** thì bị tổ tuần tra **công an phường T** phát hiện kiểm tra tạm giữ phương tiện và phối hợp **Công an phường T** lập hồ sơ chuyên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố B** theo quy định. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng: Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston chứa dữ liệu ghi nhận hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản xảy ra ngày 18/12/2023 tại khu phố B, phường T, thành phố B lưu hồ sơ vụ án.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Fashion màu đỏ, biển số 60L9 – 3732, số khung 032TL – 003532; số máy 110E – 0001032, (bị bể mặt nạ trước) là tài sản của ông Trần Ngọc H2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại ông H2.

+ 01 (một) áo khoác dài tay, màu xám, có hoạ tiết “LV LOUITS VUITON” phía sau lưng, là tài sản cá nhân của Huỳnh Nhất L, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho L.

[7]. Về phần dân sự: Ông Trần Ngọc H2 đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Nhất L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Nhất L: 01 (một) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Nhất L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt thời hạn tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Hồng Ngọc